

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT
BỘ MÔN LUẬT

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CUỐI ĐỢT 1 HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025-2026

Môn: Luật Hình sự 2

Mã môn học: CRIM321839

Đáp án Đề số/Mã đề: 01

Thời gian: 60 phút.

Được phép sử dụng tài liệu.

	Nội dung đáp án	Điểm
Câu 1	Sinh viên giải thích các ý và cho ví dụ	
	Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản ở tội này phải là hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản đang có người quản lý. Tài sản được coi là đang có người quản lý là tài sản sau: + Tài sản đang ở trong sự chiếm hữu của người khác, nghĩa là đang nằm trong sự chi phối về mặt thực tế của chủ tài sản hoặc người có trách nhiệm. Thông thường việc xác định tài sản còn nằm trong sự chiếm hữu của chủ tài sản hoặc của người có trách nhiệm hay không, trừ một số trường hợp tài sản là những vật nuôi có thể tự động di chuyển vị trí ngoài ý muốn của chủ nuôi như trâu, bò, ngựa v.v..	1.5
	+ Tài sản đang còn trong khu vực quản lý, bảo quản của chủ tài sản: Đây là trường hợp tài sản cụ thể, tuy đã thoát li khỏi sự chi phối về mặt thực tế của chủ tài sản hoặc của người có trách nhiệm nhưng vẫn nằm trong phạm vi thuộc khu vực bảo quản. Ví dụ: Tài sản đã bị lấy ra khỏi nhà kho cụ thể nhưng còn được giấu bên trong hàng rào bảo vệ của khu vực kho.	1.5
	Cộng	3.0
Câu 2	Sinh viên đưa ra khẳng định nhận định là đúng hay sai và dựa vào quy định của pháp luật để lý giải.	
a.	- Khẳng định sai - Của hồi lộ trong tội danh này hoàn toàn có thể là các lợi ích phi vật chất. Bất kì loại lợi ích nào được đưa, nhận một cách bất chính để thay đổi hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người có thẩm quyền đề bị xem là của hồi lộ. - Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 354 BLHS 2015.	0.25 0.75 0.5
b.	- Khẳng định sai - Chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng định khung nếu người phạm tội biết rõ nạn nhân của tội phạm là người phụ nữ có thai, còn không biết nạn nhân là người phụ nữ đang có thai thì không áp dụng tình tiết này. - Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 123 BLHS 2015.	0.25 0.75 0.5
	Cộng	3.0
Câu 3	Sinh viên giải quyết tình huống	
	Trần Quang T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Điều 174 BLHS 2015 - Dấu hiệu chủ thể: Trần Quang T 32 tuổi, không ở vào tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 21 của BLHS 2015. - Dấu hiệu hành vi khách quan của tội phạm: Hành vi cho công ty thuê lại tài khoản ngân hàng của bị cáo, sau khi nhận tiền lừa đảo mà ông Q chuyển vào tài khoản của bị cáo, bị cáo đã chuyển toàn bộ số tiền trên đi nhiều tài khoản khác nhau nhằm tránh sự phát hiện để giúp công ty chiếm đoạt toàn bộ số tiền 299.995.000 đồng của	0.5 0.5 1.0

	ông Q. - Dấu hiệu hậu quả của tội phạm: Hậu quả là ông Q bị chiếm đoạt số tiền 299.995.000 đồng. - Dấu hiệu lỗi của chủ thể: Lỗi cố ý trực tiếp Với hành vi như đã phân tích ở trên và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt 299.995.000 đồng thì bị cáo đã phạm vào tội: “<i>Lừa đảo chiếm đoạt tài sản</i>” với tính tiết định khung tăng nặng: - Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng (điểm a khoản 3 Điều 174 của BLHS 2015)	0.5 0.5 0.5 0.5
	Cộng	4.0
TỔNG ĐIỂM:		10.0